

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC CÔNG AN

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện tại Công an cấp xã	2
2	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện tại Công an cấp xã	5
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện tại Công an cấp xã	8

Phần II

NỘI DUNG TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC NIÊM YẾT

I. Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện tại Công an cấp xã

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu được cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nộp hồ sơ về Công an cấp xã.

- Bước 2: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ và đầy đủ thành phần thì tiếp nhận giải quyết và gửi Giấy biên nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ hoặc thiếu thành phần thì hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, đồng thời gửi Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu hồ sơ không đủ điều kiện hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết thì từ chối tiếp nhận hồ sơ và gửi thông báo về việc hồ sơ không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

- Bước 3: Căn cứ theo thời gian hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ, tổ chức, cá nhân sẽ được cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ gửi kết quả Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an, qua dịch vụ bưu chính hoặc nhận trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã.

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công (trừ các văn bản, giấy tờ không được phép đăng tải qua hệ thống mạng theo quy định của pháp luật).

- Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.1. Thành phần hồ sơ:

3.1.1. Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP).

3.1.2. Bản sao hợp lệ một trong các loại văn bản sau đây:

a) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy phép hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;

văn bản thành lập hoặc cho phép hoạt động kèm theo văn bản thông báo mã số thuế đối với đơn vị sự nghiệp có thu;

b) Trường hợp trong các văn bản quy định tại điểm a trên không thể hiện ngành, nghề đầu tư kinh doanh thì cơ sở kinh doanh phải bổ sung tài liệu chứng minh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà cơ sở kinh doanh hoạt động và đề nghị ghi trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đã được cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc cơ quan có thẩm quyền chấp thuận (đối với cơ sở kinh doanh là doanh nghiệp thì cơ quan Công an khai thác tài liệu này trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp).

3.1.3. Bản sao hợp lệ các giấy tờ, tài liệu chứng minh bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với khu vực kinh doanh và kho bảo quản nguyên liệu, hàng hóa, gồm:

a) Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình thuộc danh mục quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (sau đây viết gọn là Nghị định số 136/2020/NĐ-CP);

b) Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý về phòng cháy và chữa cháy đối với các cơ sở kinh doanh không thuộc quy định tại điểm a khoản 3 Điều này nhưng thuộc Danh mục quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

3.1.4. Bản khai lý lịch (Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP) kèm theo Phiếu lý lịch tư pháp hoặc Bản khai nhân sự (Mẫu số 02b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 96/2016/NĐ-CP) của người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh, cụ thể như sau:

a) Đối với người Việt Nam ở trong nước là người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh đứng tên trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự phải có Bản khai lý lịch; Phiếu lý lịch tư pháp (trừ những người đang thuộc biên chế của lực lượng vũ trang);

Bản khai lý lịch của những người quy định tại điểm này nếu đang thuộc biên chế của lực lượng vũ trang thì phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trực tiếp quản lý (trừ cơ sở kinh doanh).

b) Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu nước ngoài và người nước ngoài phải có Bản khai nhân sự kèm theo bản sao hợp lệ Hộ chiếu, Thẻ thường trú hoặc Thẻ tạm trú hoặc Thị thực còn thời hạn lưu trú tại Việt Nam;

c) Đối với trường hợp một cơ sở kinh doanh có nhiều người đại diện theo pháp luật thì Bản khai lý lịch, Phiếu lý lịch tư pháp hoặc Bản khai nhân sự trong hồ sơ áp dụng đối với người đứng tên trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

3.2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 (năm) ngày làm việc.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Kinh doanh dịch vụ lưu trú có quy mô kinh doanh dưới 10 phòng, cơ sở kinh doanh khí là hộ kinh doanh.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp xã.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

8. Lệ phí (nếu có): 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP);

- Bản khai lý lịch của người làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP);

- Bản khai nhân sự dùng cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu nước ngoài (Mẫu số 02b ban hành kèm theo Nghị định số 96/2016/NĐ-CP).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Tùy theo từng ngành, nghề đầu tư kinh doanh, cơ sở kinh doanh phải đảm bảo các điều kiện về an ninh, trật tự theo quy định lần lượt tại các Điều 7, 8 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

- Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo.

- Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

- Thông tư số 43/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ;

- Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh, phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Thông tư số 23/2019/TT-BTC ngày 19/4/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [218/2016/TT-BTC](#) ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [43/2017/TT-BCA](#) ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; Thông tư số [45/2017/TT-BCA](#) ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự đăng ký mẫu con dấu, thu hồi và hủy con dấu, hủy giá trị sử dụng con dấu, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu; Thông tư số [58/2020/TT-BCA](#) ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Thông tư số [65/2020/TT-BCA](#) ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số [68/2020/TT-BCA](#) ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của Cảnh sát đường thủy; Thông tư số [73/2021/TT-BCA](#) ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

II. Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện tại Công an cấp xã

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu được cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trong những trường hợp bị hư hỏng, sai thông tin, có thay đổi nội dung thông tin ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự hoặc hết thời hạn sử dụng đối với Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự được cấp trước đó nộp hồ sơ về Công an cấp xã.

- Bước 2: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ và đầy đủ thành phần thì tiếp nhận giải quyết và gửi Giấy biên nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ hoặc thiếu thành phần thì hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, đồng thời gửi Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu hồ sơ không đủ điều kiện hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết thì từ chối tiếp nhận hồ sơ và gửi

thông báo về việc hồ sơ không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

- **Bước 3:** Căn cứ theo thời gian hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ, tổ chức, cá nhân sẽ được cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ gửi kết quả Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an, qua dịch vụ bưu chính hoặc nhận trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã.

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công (trừ các văn bản, giấy tờ không được phép đăng tải qua hệ thống mạng theo quy định của pháp luật).

- Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP) gửi cơ quan Công an có thẩm quyền;

- Bản sao hợp lệ các tài liệu chứng minh sự thay đổi của các thông tin ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (nếu có);

- Tài liệu quy định tại điểm b khoản 4 Điều 19 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP hoặc tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị định số 56/2023/NĐ-CP trong trường hợp thay đổi người đứng tên trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh;

- Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đã được cấp trước đó (nếu có).

3.2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ.

4. Thời hạn giải quyết: 04 (bốn) ngày làm việc.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Kinh doanh dịch vụ lưu trú có quy mô kinh doanh dưới 10 phòng, cơ sở kinh doanh khí là hộ kinh doanh.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp xã.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

8. Lệ phí (nếu có): 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP);

- Bản khai lý lịch của người làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trong trường hợp thay đổi người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP);

- Bản khai nhân sự trong trường hợp thay đổi người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu nước ngoài (Mẫu số 02b ban hành kèm theo Nghị định số 96/2016/NĐ-CP).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Tùy theo từng nội dung thay đổi và đối với từng ngành, nghề đầu tư kinh doanh, cơ sở kinh doanh phải đảm bảo các điều kiện về an ninh, trật tự theo quy định lần lượt tại các Điều 7, 8 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

- Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo.

- Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

- Thông tư số 43/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ;

- Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh, phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Thông tư số 23/2019/TT-BTC ngày 19/4/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [218/2016/TT-BTC](#) ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [43/2017/TT-BCA](#) ngày 20 tháng 10 năm

2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; Thông tư số [45/2017/TT-BCA](#) ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự đăng ký mẫu con dấu, thu hồi và hủy con dấu, hủy giá trị sử dụng con dấu, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu; Thông tư số [58/2020/TT-BCA](#) ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Thông tư số [65/2020/TT-BCA](#) ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuân tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số [68/2020/TT-BCA](#) ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình tuân tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của Cảnh sát đường thủy; Thông tư số [73/2021/TT-BCA](#) ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

III. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện tại Công an cấp xã

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu được cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện sau khi bị mất Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đã được cấp trước đó hoặc bị cơ quan Công an có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với trường hợp quy định tại các điểm b, c và h khoản 1 Điều 18 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP nộp hồ sơ về Công an cấp xã.

- Bước 2: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ và đầy đủ thành phần thì tiếp nhận giải quyết và gửi Giấy biên nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ hoặc thiếu thành phần thì hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, đồng thời gửi Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu hồ sơ không đủ điều kiện hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết thì từ chối tiếp nhận hồ sơ và gửi thông báo về việc hồ sơ không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

- Bước 3: Căn cứ theo thời gian hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ, tổ chức, cá nhân sẽ được cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ gửi kết quả Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự qua Công dịch vụ công quốc gia hoặc Công dịch vụ công Bộ Công an, qua dịch vụ bưu chính hoặc nhận trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã.

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Công dịch vụ công (trừ các văn bản, giấy tờ không được phép đăng tải qua hệ thống mạng theo quy định của pháp luật).

- Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công an cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.1. Thành phần hồ sơ:

***) Trường hợp để mất Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự:**

- Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh gửi cơ quan Công an có thẩm quyền (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP);

- Biên lai nộp tiền phạt theo quy định của pháp luật.

***) Trường hợp bị cơ quan Công an có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với trường hợp quy định tại các điểm b, c và h khoản 1 Điều 18 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP:**

- Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh gửi cơ quan Công an có thẩm quyền (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2016/NĐ-CP);

- Bản sao hợp lệ các tài liệu bổ sung chứng minh đáp ứng đủ điều kiện để hoạt động kinh doanh (nếu có).

3.2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ.

4. Thời hạn giải quyết: 04 (bốn) ngày làm việc.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Kinh doanh dịch vụ lưu trú có quy mô kinh doanh dưới 10 phòng, cơ sở kinh doanh khí là hộ kinh doanh.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp xã.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

8. Lệ phí (nếu có): 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2023/NĐ-CP);

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Đã chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định trong trường hợp mất Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự hoặc đã đáp ứng điều kiện trong trường hợp bị cơ quan Công an có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với trường hợp quy định tại các điểm b, c và h khoản 1 Điều 18 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

- Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo.

- Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

- Thông tư số 43/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ Công an quy định trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ;

- Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh, phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Thông tư số 23/2019/TT-BTC ngày 19/4/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [218/2016/TT-BTC](#) ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Thông tư số 23/2019/TT-BTC ngày 19/4/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [218/2016/TT-BTC](#) ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [43/2017/TT-BCA](#) ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và sát hạch, cấp Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; Thông tư số [45/2017/TT-BCA](#) ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự đăng ký mẫu con dấu, thu hồi và hủy con dấu, hủy giá trị sử dụng con dấu, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu; Thông tư số [58/2020/TT-BCA](#) ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy

định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Thông tư số [65/2020/TT-BCA](#) ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số [68/2020/TT-BCA](#) ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của Cảnh sát đường thủy; Thông tư số [73/2021/TT-BCA](#) ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.